

# LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT THANH HOÁ

## THẺ LỆ HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT THANH HÓA LẦN THỨ 13 (2022 – 2023)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 858/QĐ-LHH ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Ban Thường vụ Liên hiệp hội Thanh Hóa).*

Căn cứ Quyết định 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật;

Theo Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 17 (2022 – 2023), ban hành kèm theo Quyết định số 320/QĐ-LHHVN ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Đoàn Chủ tịch Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hoá – Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi cấp tỉnh ban hành Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hoá lần thứ 13 (2022 – 2023), gồm những điều khoản sau:

### **Điều 1: Mục đích, ý nghĩa**

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hóa lần thứ 13 (2022 – 2023) (sau đây gọi tắt là Hội thi), được tổ chức nhằm thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật tiên tiến phục vụ sản xuất và đời sống; tạo nên phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong lao động, sáng tạo của đội ngũ trí thức, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá quê hương, đất nước.

### **Điều 2: Cơ quan tổ chức**

Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công thương, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hoá và một số ban, ngành có liên quan phối hợp tổ chức. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa là cơ quan thường trực tổ chức Hội thi.

### **Điều 3: Lĩnh vực thi**

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng đều có quyền tham dự Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo 6 lĩnh vực sau đây:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
2. Cơ khí tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải;
3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng;

4. Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường;
5. Y, dược;
6. Giáo dục và Đào tạo.

#### **Điều 4: Đối tượng dự thi**

1. Mọi cá nhân đang làm việc và sinh sống tại Thanh Hóa, người Thanh Hóa ở tỉnh ngoài, nước ngoài, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp đã tạo ra giải pháp và áp dụng các giải pháp thuộc một (01) trong sáu (06) lĩnh vực nêu trên tại Thanh Hoá có hiệu quả từ năm 2017 trở lại đây đều có quyền tham dự Hội thi.

2. Mọi tổ chức của Thanh Hóa đã đầu tư để tạo ra giải pháp đều có quyền đứng tên dự thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp được tổ chức đứng tên dự thi giới thiệu hoặc cho phép đăng ký sẽ là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp dự thi.

3. Các công trình đã đoạt giải Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam không thuộc đối tượng tham gia Hội thi.

#### **Điều 5: Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi**

1. *Tính mới, tính sáng tạo so với trình độ kỹ thuật ở Thanh Hoá và Việt Nam:* Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp khác đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào hiện có ở Việt Nam hoặc đã được áp dụng ở Việt Nam trước ngày nộp hồ sơ.

2. *Khả năng áp dụng trong điều kiện của Thanh Hóa và Việt Nam:* Giải pháp dự thi đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng hoặc đã được áp dụng có hiệu quả.

3. *Hiệu quả kinh tế – kỹ thuật - xã hội:* Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế – kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội.

**Điều 6: Hồ sơ dự thi** (*trình bày bằng Tiếng Việt, trên khổ giấy A4, cỡ chữ 14, Font chữ Times New Roman*).

Hồ sơ dự thi lập thành 03 bộ, gồm: phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp dự thi và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực ghi tại Điều 3 của Thể lệ này.

1. *Phiếu đăng ký dự thi* (ghi theo mẫu) gồm các nội dung sau:

- Họ và tên người dự thi hoặc tên tổ chức dự thi;
- Địa chỉ nơi làm việc hoặc nơi cư trú: điện thoại liên hệ, Email (nếu có);
- Nghề nghiệp của tác giả hoặc nhóm tác giả (ghi riêng từng cá nhân);
- Tên giải pháp dự thi;
- Lĩnh vực dự thi;

- Thời điểm tạo ra giải pháp (ghi ngày, tháng, năm);
- Danh sách thoả thuận của chủ nhiệm và các thành viên, thoả thuận về % (phần trăm) đóng góp của mỗi người và uỷ quyền cho 01 (một) người đứng ra làm đại diện dự thi nếu giải pháp do nhóm tác giả tạo ra;
- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật;
- Xác nhận của tổ chức cho phép dự thi nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tập thể nêu tại Điều 4, hoặc xác nhận của địa phương nơi tác giả cư trú.

## 2. Bản mô tả giải pháp dự thi:

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong Phiếu đăng ký dự thi*).
- Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*), mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các giải pháp đó;
- Mô tả giải pháp dự thi, **thuyết minh tính mới, tính sáng tạo** của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn, nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;
- **Khả năng áp dụng** được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng;
- **Hiệu quả kinh tế** của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết tại Việt Nam;
- **Hiệu quả kỹ thuật** thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó;
- **Hiệu quả xã hội** như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ trường...

3. *Toàn văn giải pháp dự thi*: Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Các tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, các bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa...

## 4. Các tài liệu khác (nếu có).

### **Điều 7: Nộp, nhận hồ sơ dự thi**

1. *Hồ sơ dự thi phải được đóng gói kín, niêm phong tốt được gửi theo 2 hình thức*:

- Bản in gửi qua đường Bưu điện hoặc trực tiếp về Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Thanh Hóa - địa chỉ: **Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa; số 17, đường Hạc Thành, thành phố Thanh Hóa.**

- Bản điện tử gửi qua Email: [khoahocthanhhoa@gmail.com](mailto:khoahocthanhhoa@gmail.com)

- Thông tin trao đổi qua Điện thoại: 02373 727 795; Fax: 02373 720 885;  
Website: tusta.org.vn

2. Thời hạn nhận hồ sơ, xét duyệt giải pháp và trao giải thưởng Hội thi:

- Thời hạn nhận hồ sơ dự thi được bắt đầu từ khi công bố Thể lệ Hội thi đến hết ngày 30/6/2023 (theo dấu bưu điện hoặc xác nhận của Ban Tổ chức).

- Chấm các giải pháp dự thi và xếp giải cấp tỉnh từ 10/7/2023 đến 15/8/2023;

- Tổ chức tuyển, chọn tối đa 20 giải pháp đạt giải cấp tỉnh theo tiêu chuẩn Thể lệ qui định gửi tham gia Hội thi toàn quốc trước ngày 31/8/2023.

3. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại sau khi Hội thi kết thúc (nếu người dự thi yêu cầu).

### **Điều 8: Đánh giá giải pháp dự thi**

Ban Tổ chức Hội thi thành lập Hội đồng Giám khảo (Hội đồng), gồm các chuyên gia thuộc các lĩnh vực dự thi, giúp Ban Tổ chức trong việc xem xét, đánh giá và xếp giải Hội thi. Hội đồng tổ chức xem xét, chấm điểm theo thang điểm, tiêu chuẩn cụ thể do Ban tổ chức Hội thi quy định.

### **Điều 9: Giải thưởng và các quyền lợi khác**

Giải thưởng Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thanh Hóa lần thứ 13 (2022 – 2023) được trao cho 6 lĩnh vực dự thi, với mức tối đa, là:

- 6 giải Nhất, mỗi giải trị giá 30 triệu đồng (01 giải Nhất cho mỗi lĩnh vực).

- 12 giải Nhì, mỗi giải trị giá 20 triệu đồng (02 giải Nhì cho mỗi lĩnh vực).

- 18 giải Ba, mỗi giải trị giá 15 triệu đồng (03 giải Ba cho mỗi lĩnh vực).

- 24 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá 5 triệu đồng (04 giải Khuyến khích cho mỗi lĩnh vực).

a. Các tác giả và đồng tác giả đoạt giải được Ban tổ chức Hội thi cấp Giấy chứng nhận đạt giải Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh; các giải pháp đạt giải cao được Ban tổ chức đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen và tiền thưởng.

b. Các sở, ngành, đoàn thể và đơn vị có các hình thức khen thưởng, tôn vinh. Ban Tổ chức Hội thi sẽ chọn tối đa 20 giải pháp đạt giải cấp tỉnh đủ tiêu chuẩn gửi tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc.

c. Các giải pháp đạt giải Hội thi toàn quốc ngoài các phần thưởng của Trung ương sẽ được Ban Tổ chức Hội thi cấp tỉnh đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen kèm tiền thưởng (có giá trị bằng 50% giải thưởng của Trung ương).

### **Điều 10: Ban Tổ chức, Ban Thư ký**

1. Ban Tổ chức Hội thi bao gồm đại diện Lãnh đạo của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công

thương, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hoá và các đơn vị có liên quan. Ban Tổ chức Hội thi thống nhất phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; Trưởng ban Tổ chức Hội thi do Chủ tịch Liên hiệp hội đảm nhiệm, có trách nhiệm chỉ đạo triển khai Hội thi, ký quyết định thành lập các Ban của Hội thi, Hội đồng Giám khảo, Quy chế làm việc, chấm điểm, đánh giá các giải pháp dự thi; công tác sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả Hội thi theo qui định.

2. Ban Thư ký Hội thi bao gồm cán bộ của Liên hiệp hội, các sở, ngành và thành viên Ban Tổ chức Hội thi, có nhiệm vụ tham mưu, giúp Ban Tổ chức Hội thi triển khai các hoạt động của Hội thi trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi nếu là tác giả (trong nhóm tác giả) hoặc chủ trì giải pháp thi không tham gia chấm điểm và xét giải Hội thi.

### **Điều 11: Kinh phí cho Hội thi**

1. Kinh phí dành cho Hội thi được lấy từ các nguồn sau:

- Nguồn từ ngân sách tỉnh cấp hằng năm.
- Nguồn Quỹ hỗ trợ Sáng tạo kỹ thuật thuộc Liên hiệp hội Thanh Hoá.
- Nguồn tài trợ hợp pháp khác.

2. Kinh phí dành cho Hội thi được chi cho các nội dung sau:

- Chi khen, thưởng cho các tác giả, đồng tác giả có giải pháp đoạt giải Hội thi;
- Chi cho các hoạt động tổ chức, tuyên truyền, hội nghị, tập huấn, sơ kết, tổng kết Hội thi.

### **Điều 12: Bảo hộ sở hữu công nghiệp**

Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp.

Khi phát hiện thấy giải pháp cần được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...), Ban Tổ chức Hội thi sẽ thông báo cho người dự thi lập hồ sơ đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ.

### **Điều 13: Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ngành trong Ban Tổ chức Hội thi có trách nhiệm triển khai nhiệm vụ tham dự Hội thi. Việc chỉ đạo này cần cụ thể để Hội thi được phổ biến sâu rộng và có nhiều giải pháp tham dự Hội thi.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp: Chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Hội thi tổ chức tập huấn, tuyên truyền, triển khai Hội thi tạo thành phong trào sâu rộng; tạo điều kiện tốt nhất cho tác giả, đồng tác giả các giải pháp khoa học kỹ thuật của đơn vị mình tham dự Hội thi đạt kết quả cao.

### **Điều 14: Điều khoản thi hành**

Bản Thể lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày có quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì chưa hợp lý, Thường trực Ban Thư ký Hội thi tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Hội thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.